

Bản án số: 189/2022/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân Hương và bà Lê Thu Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Tạ Văn C; sinh ngày 20 tháng 5 năm 1995, tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: thôn 2 Phú Đa, xã Công Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nơi ở (trước khi bị bắt): tổ 58, khu 4, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ văn hóa: lớp 9/12; nghề nghiệp: nhân viên gara ô tô Thanh T; con ông Tạ Văn T và bà Lê Thị T; có vợ là Đỗ Thị T; có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022; tạm giam từ ngày 15/01/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Bị hại:**

1) Chị Bùi Thu U, sinh năm: 1997; nơi thường trú: tổ 6, khu 2, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: số nhà 08A, Hoàng Gia 3, Vinhomes Bến Đoan, tổ 58, khu 4, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1985; nơi thường trú: tổ 3, khu 1, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: số nhà 08A, Hoàng Gia 3, Vinhomes Bến Đoan, tổ 58, khu 4, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1) Anh Lê Duy T, sinh năm: 1982; nơi thường trú: tổ 3, khu 4, phường Bãi

Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Ông Phạm Quang V, sinh năm: 1964; nơi thường trú: tổ 4, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

** Những người làm chứng:*

1) Anh Vũ Văn Hiếu, sinh năm: 1992; nơi thường trú: thôn My Động 2, xã Hồng Phong, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; nơi ở hiện tại: thôn An Dương, xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2) Chị Đỗ Thị T, sinh năm: 2000; nơi thường trú: thôn 2, xã Công Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện tại: tổ 58, khu 4, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Văn C là nhân viên garage ô tô T có địa chỉ tại tổ 6B, khu 6, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, do anh Hoàng Văn Thanh làm chủ.

Do không có tiền để chơi game qua mạng internet nên C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền. Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2022, C gọi điện thoại cho chị Bùi Thu U (vợ của anh T) nói dối mượn xe ô tô KIA Morning, biển kiểm soát 14A - 289.62 (là tài sản chung của vợ chồng anh T, chị U) để đi lắp màn hình xe ô tô cho khách hàng, chị U đồng ý và bảo C đến khu vực cổng trường tiểu học Trần Hưng Đạo ở tổ 1, khu 10, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long để chị U giao xe cho C. Sau khi nhận được xe, C sử dụng điện thoại di động lên mạng tìm kiếm cửa hàng mua bán xe ô tô và liên hệ được với anh Lê Duy T. Sau khi trao đổi, anh T đồng ý mua xe và bảo C mang xe đến Salon auto Q tại tổ 4, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long để kiểm tra xe. Tại đây, C gặp ông Nguyễn Quang V là chủ salon trên (anh Tân nhờ ông V kiểm tra và xem có mua được xe đó không thì làm thủ tục giúp anh Tân). Ông V xem xe và nói đồng ý mua với giá 250.000.000 đồng, trả trước 100.000.000 đồng, sau khi làm xong thủ tục chuyển nhượng sẽ trả nốt số tiền 150.000.000 đồng. C đồng ý bán xe cho anh T. Khi trao đổi mua bán xe, C nói với ông V đây là xe của vợ chồng mình do bố vợ cho, giấy đăng ký xe đứng tên bố vợ, nay cần tiền nên bán. Ông V đã viết giấy tờ mua bán bằng tay giúp anh T. Sau đó, ông V gọi điện báo cho anh Tân biết. Anh T đã trả tiền cho C 02 lần bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng: lần thứ nhất vào ngày 03/01/2022 chuyển 100.000.000 đồng, lần thứ hai vào ngày 04/01/2022 chuyển 50.000.000 đồng. Tổng 02 lần, anh T đã chuyển cho C 150.000.000 đồng qua tài khoản ngân hàng do C cung cấp.

Sau khi nhận được tiền, C đã nạp 05 lần với tổng số tiền 149.000.000 đồng vào tài khoản chơi game qua mạng của mình, còn 1.000.000 đồng C đã chuyển qua tài khoản ngân hàng cho bà Trần Thị X để đổi lấy 1.000.000 đồng tiền mặt và đi thành phố Hà Nội trốn tránh.

Ngày 04/01/2022, sau khi biết được nguồn gốc xe, anh V đã tự nguyện giao nộp chiếc xe ô tô KIA Morning biển kiểm soát 14A-289.62 và toàn bộ giấy tờ liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long.

Ngày 06/01/2022, Cương đến Công an thành phố Hạ Long đầu thú. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, dung lượng 32GB, kèm 01 sim do Cương giao nộp.

Tại bản Kết luận giám định số 311/KL-GĐKT ngày 25/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đối với xe ô tô biển số 14A-289.62 kết luận: số khung, số máy hiện tại của xe ô tô cần giám định là: số khung RNYTC51A4JC123020, số máy G4LAJP005955. Số khung, số máy hiện tại là số khung, số máy nguyên thủy.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KLĐGTS, ngày 06/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long kết luận: xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu KIA, số loại Morning, màu sơn trắng, biển số 14A - 289.62, số máy 4LAJP005955, số khung RNYTC51A4JC123020, đăng ký lần đầu ngày 06/4/2018, có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 335.000.000 đ (ba trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo khai: trước đây bị cáo đã nhiều lần mượn xe của chị Uyên nên biết giấy tờ của xe ô tô chị U để trong cốp phụ của xe. Số tiền bán được xe, bị cáo đã nạp tiền vào tài khoản chơi game qua mạng thông qua một số tài khoản ngân hàng hiển thị trong phần “Nạp tiền” của ứng dụng chơi game qua mạng trên điện thoại di động. Bị cáo không biết thông tin cụ thể của những chủ tài khoản này. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình trả lại cho anh Lê Duy Tân số tiền 150.000.000 đồng. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận và thừa nhận việc truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt theo Cáo trạng là đúng người, đúng tội, không oan, sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị hại anh Hoàng Văn T và chị Bùi Thu U khai toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. Chiếc xe ô tô bị bị cáo chiếm đoạt là tài sản chung của vợ chồng anh chị. Anh chị đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Chị Uyên có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Giai đoạn điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Lê Duy T khai: Sau khi bị cáo gọi điện báo bán xe ô tô nêu trên, anh đã nhờ ông Phạm Quang Vxem, kiểm tra xe. Ông V kiểm tra xe bảo mua được, anh đã đồng ý mua xe và chuyển tiền qua tài khoản cho bị cáo 02 lần vào các ngày 03 và 04 tháng 01 năm 2022, tổng số là 150 triệu đồng. Ông V xác nhận lời khai của anh T là đúng. Ông đã xem, kiểm tra và viết giấy mua bán xe hộ anh T. Cả ông V và anh T đều không biết xe ô tô bị cáo bán là tài sản do phạm tội mà có, do bị cáo nói là xe của vợ chồng mình do bố vợ cho, giấy đăng ký xe đứng tên bố vợ.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng là anh Vũ Văn H khai: Bị cáo nhờ anh nhắn tin cho anh T giả bị tai nạn xe nên không mang xe về được. Lúc đó anh không ở gần bị cáo. Anh không biết được bị cáo lừa lấy xe ô tô của vợ chồng

anh T để bán lấy tiền. Chị Đỗ Thị T (vợ của bị cáo) khai: Ngay sau khi biết bị cáo đã lừa lấy xe của vợ chồng anh T, chị U, chị đã gọi điện thông báo cho anh T được biết. Gia đình chị đã trả lại cho anh T 150 triệu đồng do bị cáo bán xe mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 182/CT-VKSHL ngày 09 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Tạ Văn C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Văn C từ 05 (lăm) 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 06/01/2022).

- Áp dụng: điểm khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, dung lượng 32GB; Tịch thu tiêu hủy chiếc sim điện thoại của bị cáo đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về Tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng nêu trên về thời gian, địa điểm, phương thức, thủ đoạn và hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với bản Kết luận định giá tài sản, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền để chơi game trên mạng, nên bị cáo Tạ Văn C đã dùng thủ đoạn gian dối nói với chị Bùi Thu U mượn xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning biển kiểm soát 14A-289.62 trị giá 335.000.000đ (ba

trăm ba mươi lăm triệu đồng) của vợ chồng anh Hoàng Văn T và chị Bùi Thu Uđi lắp màn hình ô tô cho khách hàng. Đến khoảng 14 giờ ngày 03/01/2022, tại khu vực cổng Trường tiểu học Trần Hưng Đạo thuộc tổ 10, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, chị Bùi Thu U đã tin tưởng giao xe cho bị cáo. Sau đó, bị cáo đem xe đi bán cho anh Lê Duy T lấy số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) để nạp tiền chơi game và chi tiêu cá nhân hết.

[2.2] Điều 174 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;”...

[2.3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.4] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.5] Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động đến gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hậu quả về tài sản của tội phạm đã được khắc phục toàn bộ. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhưng cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt liên kế bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, điều đó cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi nạp tiền, chơi game qua mạng của bị cáo: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đang xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Anh Lê Duy T và ông Phạm Quang V đã có hành vi mua xe ô tô KIA Morning biển kiểm soát 14A-289.62, nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen là công cụ bị cáo sử dụng vào việc liên lạc với anh T để bán tài sản chiếm đoạt, hiện còn giá trị cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Chiếc sim điện thoại gắn kèm theo không còn giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 3 Điều 174, các điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, các điểm a và c khoản 2 Điều 106, các khoản 1 và 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Tạ Văn C 05 (năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 06 tháng 01 năm 2022).

2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, dung lượng 32GB, đã qua sử dụng của bị cáo Tạ Văn Cương; Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) chiếc sim gắn kèm theo điện thoại đã thu giữ của bị cáo Tạ Văn C. Tình trạng theo Biên bản giao vật chứng số: 236/BB-THA ngày 23 tháng 9 năm 2022 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Buộc bị cáo Tạ Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Những NCQL, NVLQ;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- Trại giam Quảng Ninh;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm